

Bản án số: 69/2019/HS-ST
Ngày: 13-8-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đặng Ngọc Thu.**
2. Ông **Nguyễn Văn Cường.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Khôi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thanh Sang** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1987 tại Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp XL, xã ĐA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Út N, sinh năm 1952 và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1952; vợ: Trần Thúy H, sinh năm 1987; có 02 con: Nguyễn Trần Kim Ng, sinh năm 2009 và Trần Ngọc T, sinh năm 2013; tiền án - tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ - tạm giam từ ngày 19-3-2019 đến nay, bị cáo được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số xx, ấp TT, xã TH, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19-3-2019, Lực lượng Công an thành phố VL trên đường làm nhiệm vụ tuần tra ngang qua khu vực tiệm game bắn cá

tại số xxxA, ấp TA, xã TH, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện Nguyễn Văn L có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra trên người L phát hiện ở túi áo bên phải có 01 bìch nylon trong suốt hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt, ở túi quần bên phải phía trước có 01 bìch nylon trong suốt hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt, 01 điện thoại di động Nokia màu trắng- đen có sim số 079420xxxx, 01 điện thoại di động Nokia màu đen có sim số 033566xxxx.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của L tại phòng số 205, nhà trọ AK số xxx, ấp TP, xã TH, thành phố Vĩnh Long đã phát hiện thu giữ 01 bình nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống nhựa, 01 cây kéo kẹp là vật dụng L dùng sử dụng ma túy Methamphetamine (bút lục số 66-67). Qua thử Test về ma túy Nguyễn Văn L dương tính với chất ma túy là Methamphetamine.

Theo kết luận giám định số 135/KLGD - PC09 ngày 21-3-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: Số chất tinh thể trong suốt thu giữ của Nguyễn Văn L là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8456 gam (Bút lục số 36).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn L đã khai nhận số ma túy bị bắt thu giữ có nguồn gốc L nhờ người bạn tên H1 (Không biết họ tên và địa chỉ ở Thành phố Hồ Chí Minh) mua dùm gửi về Vĩnh Long cho L thông qua xe khách từ Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố VL. Hình thức liên lạc, bị cáo dùng số điện thoại có sim số 079420xxxx gọi đến điện thoại di động của H1 số sim 092923xxxx. Nhận ma túy xong, L đem toàn bộ ma túy về phòng trọ số 205 nhà trọ AK đặt tại số xxx, ấp TP, xã TH, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long rồi lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại chưa sử dụng L cho lại vào 02 bìch nylon (01 bìch để vào túi áo bên phải phía trước và 01 bìch để vào túi quần bên phải phía trước cất giữ để dành sử dụng).

Đối với người đàn ông tên H sử dụng số sim 092923xxx bán chất ma túy cho L. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định chủ số thuê bao này là Võ Thị Mỹ T, sinh ngày 28-6-1996, nơi cư trú số xx/yy, đường PC, phường m, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Cơ quan điều tra Công an thành phố VL đã có Quyết định ủy thác điều tra đến Cơ quan điều tra Công an thành phố VT tiến hành lấy lời khai đối với Võ Thị Mỹ T nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VL tách riêng chờ khi nào làm việc được xử lý sau.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng gồm 02 bìch nylon trong suốt hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt đã được giám định và niêm phong, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng - đen có sim số 079420xxxx, 01 bình nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống nhựa, 01 cây kéo kẹp đã chuyển đến Cục thi hành án dân sự thành phố VL bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSND.TPVL, ngày 20-6-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định, sim số 079420xxxx, 01 bình nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống nhựa, 01 cây kéo kẹp; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng - đen; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Lời trình bày của bị cáo:*** Bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, bị cáo nhận ra sai trái, hứa sau này không tái phạm và xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Bản thân bị cáo Nguyễn Văn L nghiện ma túy. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã nhờ người bạn tên H1 (Không xác định được họ và địa chỉ) mua ma túy gửi về Vĩnh Long để L cất giấu sử dụng cá nhân. Đến 15 giờ 30 phút ngày 19-3-2019, L bị lực lượng Công an thành phố VL bắt quả tang tại tiệm game bắn cá đặt tại số xxxA, ấp TA, xã TH, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long,

đã thu giữ 02 bịch nylon ma túy của bị cáo tàng trữ cất giấu trong người bị cáo và tiếp tục thu giữ nơi ở bị cáo dụng cụ sử dụng ma túy (01 bình nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống nhựa, 01 cây kéo kẹp). Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, theo kết luận giám định số 135/KLGD - PC09 ngày 21-3-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long thì chất tinh thể trong suốt bên trong 02 bịch nylon thu giữ của bị cáo là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8456 gam.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Nguyễn Văn L đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Vật chứng đang tạm giữ gồm:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi giám định được niêm phong đây là vật phạm tội; 01 bình nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống nhựa, 01 cây kéo kẹp đây là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy và 01 thẻ sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng - đen bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc giao dịch mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 19-3-2019.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21-6-2019 giữa Công an thành phố VL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VL được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong sau giám định có chữ ký của Nguyễn Minh C và Nguyễn Hữu D, có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 bình nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống nhựa, 01 cây kéo kẹp và 01 thẻ sim Mobifone có số sê ri: 840118089218xxxx.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng - đen, không có kiểm tra bên trong máy được niêm phong có chữ ký của Huỳnh Thị Yên N và Nguyễn Bảo Q.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Công an TPVL và trại giam;
- Thi hành án TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Quốc Tuấn